

Bản án số: 64/2022/HNGĐ-ST
Ngày 17-01-2022
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoa Tâm;

2. Ông Trần Ngọc Thực.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Thanh Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Xuân Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 226/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 5014/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lưu Quyền H.

Địa chỉ: Đường N, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Mỹ Y.

Địa chỉ: Macau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 02/3/2021 và lời khai của nguyên đơn – ông Lưu Quyền H thì: Ông và bà Nguyễn Mỹ Y tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D, Quận A, Thành phố H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18 ngày 05/3/2020. Thời gian đầu, Ông và bà Nguyễn Mỹ Y chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng sâu sắc, không thể hàn gắn. Sau đó, bà Nguyễn Mỹ Y sang Ma Cao sinh sống, làm việc cho đến nay. Ông nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không

đạt được nên Ông khởi kiện yêu cầu ly hôn bà Nguyễn Mỹ Y. Ông và bà Nguyễn Mỹ Y không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con, tài sản chung, nợ chung. Ông đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt Ông.

Ngày 01/9/2021, bà Nguyễn Mỹ Y có đơn xin giải quyết ly hôn vắng mặt, có nội dung chứng nhận số 306, quyền số 01-SCT/CK, CD ngày 01/9/2021 của Tổng Lãnh sự quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Hồng Kông và Ma Cao – Trung Quốc với nội dung: Thống nhất với ông Lưu Quyền H về việc kết hôn, quá trình chung sống. Bà và ông Lưu Quyền H đã ly thân từ tháng 3/2020 đến nay. Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn sâu sắc, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đồng ý ly hôn với ông Lưu Quyền H. Bà và ông Lưu Quyền H không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con, tài sản chung, nợ chung. Bà đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt Bà.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ Khoản 2, Điều 37; Điều 38 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa Gia đình và Người chưa thành niên – Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 18 ngày 05/3/2020 do Ủy ban nhân dân phường D, Quận A cấp thì quan hệ hôn nhân giữa ông Lưu Quyền H và bà Nguyễn Mỹ Y là hợp pháp. Xét thấy, giữa ông Lưu Quyền H và bà Nguyễn Mỹ Y không còn tình cảm vợ chồng, không có hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được; cả hai sống ở hai nước khác nhau nên không có cơ hội hàn gắn. Tòa án đã ủy thác tư pháp để tổng đạt thông báo về việc thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên tòa cho bà Nguyễn Mỹ Y theo quy định pháp luật nhưng bà Nguyễn Mỹ Y không có hồi âm. Do đó, việc ông Lưu Quyền H xin ly hôn là có căn cứ, tự nguyện, không trái quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên có cơ sở chấp nhận. Căn cứ Khoản 1, Điều 51; Điều 53; Điều 55; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Lưu Quyền H; về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về án phí: Ông Lưu Quyền H phải chịu theo quy định pháp luật là 300.000 đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Lưu Quyền H khởi kiện yêu cầu ly hôn bà Nguyễn Mỹ Y đang cư trú tại Ma Cao nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa Gia đình và Người chưa thành niên – Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 1, Điều 28; Điều 35; Điều 37; Điều a, Khoản 2, Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Ông Lưu Quyền H và bà Nguyễn Mỹ Y vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ Khoản 1, Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Lưu Quyền H và bà Nguyễn Mỹ Y.

[3] Về hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 18 ngày 05/3/2020 do Ủy ban nhân dân phường D, Quận A, Thành phố H cấp thì quan hệ hôn nhân giữa ông Lưu Quyền H và bà Nguyễn Mỹ Y là hợp pháp. Từ tháng 3/2020 đến nay, vợ chồng ông Lưu Quyền H và bà Nguyễn Mỹ Y không chung sống; không quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình là vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ Khoản 1, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, yêu cầu ly hôn của ông Lưu Quyền H có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Lưu Quyền H và bà Nguyễn Mỹ Y thống nhất trình bày không có con chung, tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Khoản 4, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điểm a, Khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì do ông Lưu Quyền H khởi kiện yêu cầu ly hôn nên ông Lưu Quyền H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1, Điều 28; Điều 35; Điều 37; Khoản 2, Điều 38; Khoản 4, Điều 147; Khoản 1, Điều 273 và Khoản 1, Khoản 2, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 19; Khoản 1, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điểm a, Khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về hôn nhân: Ông Lưu Quyền H được ly hôn bà Nguyễn Mỹ Y.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lưu Quyền H phải chịu 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0094809 ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lưu Quyền H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại của Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày đối với ông Lưu Quyền H và 01 (một) tháng đối với bà Nguyễn Mỹ Y kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ cho họ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (02);
- Ủy ban nhân dân phường D, quận A, Thành phố H;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT (TM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Minh